

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 446/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 08 năm 2023:

1. *Nguyên đơn*: Chị Dương Thị Anh Đ, sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn Á, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội.

2. *Bị đơn*: Anh Hoàng Minh H, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 08 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 08 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Dương Thị Anh Đ và anh Hoàng Minh H.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Chị Dương Thị Anh Đ và anh Hoàng Minh H có 01 con chung là: Hoàng An Nh, sinh ngày 14 tháng 03 năm 2020. Ly hôn, anh H tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Hai bên tự thoả thuận, giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung đến khi con thành niên hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Chị Dương Thị Anh Đ có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung, công sức và nợ chung: Chị Dương Thị Anh Đ và anh Hoàng Minh H cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung, công sức và nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), chị Dương Thị Anh Đ và anh Hoàng Minh H mỗi người phải chịu  $\frac{1}{2} = 75.000\text{đ}$  (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng chị Đ tự nguyện chịu cả. Chị Đ đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0007130 ngày 09 tháng 08 năm 2023, nay chuyển 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) thành tiền án phí và nộp vào ngân sách Nhà nước. Chị Đ được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Nơi nhận:*

- Dương sự;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- UBND. xã D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Lân**